

Bản án số: 74/2023/HS-ST
Ngày 11-8-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hải Yên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Ngọc Hải;

Ông Bùi Văn Khương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hương Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diệu Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 64/2023/TLST-HS ngày 19 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2023/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 7 năm 2023, đối với bị cáo:

DHA (tức TN), sinh ngày 26 tháng 6 năm 1976 tại Hải Phòng. Nơi ĐKKTT: Số A, phường B, quận C, thành phố Hải Phòng; nơi ở: Không ổn định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông D và bà E (đã chết); có vợ là F và 03 con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 26/4/2019, Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng ra Quyết định áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc 18 tháng nhưng DHA trốn khỏi địa phương, không chấp hành (chưa được xóa); bị bắt tạm giữ từ ngày 20/4/2023, tạm giam từ ngày 25/4/2023 đến ngày 28/4/2023 áp dụng biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh; có mặt.

*** Người làm chứng:** Ông NLC; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 19/4/2023, do nghiện chất ma túy nên DHA đi bộ một mình từ nhà đến khu vực ngõ 30 G, quận C, thành phố Hải Phòng mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Tại đây, DHA gặp một người đàn ông không quen biết, hỏi mua 250.000 đồng ma túy loại Heroin, người đàn ông đồng ý và yêu cầu DHA trả thêm 50.000 đồng tiền công mua ma túy hộ. Khi quay lại, người đàn ông đưa cho DHA 04 gói nilon bên trong mỗi gói có lớp giấy màu vàng và nhận 300.000 đồng. DHA nhận 04 gói nilon cất vào túi áo phía trước bên trái đang mặc và đi bộ về khu vực gầm cầu vượt, nút giao H thuộc địa phận phường I, quận J, thành phố Hải Phòng. Tại đây, DHA tự sử dụng hết 01 gói ma túy, còn lại 03 gói ma túy DHA cất vào túi áo phía trước bên trái đang mặc để sử dụng dần. DHA nằm ngủ ngay tại chỗ, đến 16 giờ cùng ngày thì bị lực lượng Công an phường Trại Chuối, quận Hồng Bàng kiểm tra, phát hiện thu giữ trên người DHA 03 gói ma túy.

Tại bản Kết luận giám định số 350/KL-KTHS(MT) ngày 20/4/2023 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hải Phòng, kết luận: “... *chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,29 gam, loại Heroine ...*”.

Vật chứng của vụ án: Lượng ma túy còn lại sau giám định cùng vỏ bao bì đã được niêm phong số 350MT/PC09 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hải Phòng.

Tại bản Cáo trạng số 75/CT-VKSHB ngày 17/7/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng truy tố bị cáo DHA về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà:

Bị cáo khai nhận hành vi đã thực hiện phù hợp với nội dung bản Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng đã truy tố. Bị cáo đăng ký hộ khẩu thường trú tại nhà bố đẻ bị cáo tại địa chỉ số A, phường B, quận C, thành phố Hải Phòng nhưng thực tế bị cáo không ở đó cùng bố đẻ từ trước năm 2016. Ngày 26/4/2019, bị cáo Tòa án nhân dân quận Lê Chân ra Quyết định áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc nhưng bị cáo không chấp hành và đã bỏ trốn khỏi địa phương từ năm 2019 cho đến nay. Bị cáo và vợ sống ly thân từ khoảng năm 2012, vợ con bị cáo đang ở cùng gia đình bên ngoại. Hiện tại, nơi ở của bị cáo không ổn định; hàng ngày, bị cáo làm công việc tự do, trông xe cho quán bán hàng tại phố Tam Bạc và ngủ đêm tại quán hoặc gầm cầu Tam Bạc, J, Hải Phòng. Tại giai đoạn điều tra, truy tố, bị cáo được các cơ quan tiến hành tố tụng áp dụng biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh. Tại giai đoạn chuẩn bị xét xử, bị cáo được yêu cầu thực hiện cam đoan các nghĩa vụ khi được áp dụng biện pháp Bảo lãnh và đề nghị xác nhận nơi cư trú nhưng bị cáo không thực hiện được nên không giao nộp được tại Tòa án.

Người chứng kiến là ông NLC được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do, nhưng đã có lời khai trong hồ sơ và được công bố công khai tại phiên tòa.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo DHA như nội dung bản Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: DHA với mức án từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Khi chấp hành án, trừ cho bị cáo thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/4/2023 đến ngày 28/4/2023. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; tịch thu tiêu hủy lượng ma túy còn lại sau giám định cùng toàn bộ vỏ bao bì đã được niêm phong; bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Sau khi kết thúc phần tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt, tạo điều kiện để bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Về sự vắng mặt của người chứng kiến: Ông NLC đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Xét thấy, người chứng kiến đã có lời khai tại các giai đoạn tố tụng, được công bố công khai tại phiên tòa và việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Do đó, căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt người chứng kiến được triệu tập đến phiên tòa.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa thống nhất, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, khẳng định: Do nghiện chất ma túy nên khoảng 10 giờ ngày 19/4/2023,

DHA đã có hành vi cất giữ bất hợp pháp trên người theo Kết luận giám định là 0,29 gam ma túy loại Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân. Như vậy, hành vi của bị cáo DHA đủ yếu tố cấu thành phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, đã xâm phạm chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước về cất giữ các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và mức hình phạt: Bị cáo DHA không bị áp dụng tình tiết tăng nặng theo Điều 52 Bộ luật Hình sự. Nhân thân bị cáo có 01 tiền sự, Tòa án nhân dân quận Lê Chân đã ra Quyết định áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc ngày 26/4/2019 đối với bị cáo nhưng bị cáo trốn khỏi địa phương, không chấp hành nên chưa được xóa. Đến nay, bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý nên Hội đồng xét xử cần đánh giá bị cáo có nhân thân không tốt. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Căn cứ tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, xét thấy cần buộc bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

[5] Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo khai hiện đang điều trị thương tích do bị vỡ móm khuỷu tay trái và có 02 người nhận bảo lãnh nên được Cơ quan tiến hành tố tụng thay thế biện pháp ngăn chặn từ tạm giam sang bảo lãnh. Tuy nhiên, giai đoạn chuẩn bị xét xử, bị cáo được yêu cầu thực hiện cam đoan thực hiện các nghĩa vụ khi được áp dụng biện pháp bảo lãnh và đề nghị xác nhận nơi cư trú nhưng bị cáo không thực hiện được. Bởi lẽ, bị cáo có đăng ký hộ khẩu thường trú tại số A, phường B, quận C, thành phố Hải Phòng nhưng do bị cáo đã bỏ trốn không thi hành Quyết định cai nghiện bắt buộc của Tòa án nhân dân quận Lê Chân nên Công an phường B xác nhận bị cáo không sinh sống tại địa phương từ năm 2019. Địa chỉ của 02 người bảo lãnh (vợ, con) tại Thôn K, xã L, huyện M, thành phố Hải Phòng qua xác minh tại Công an xã L xác định bị cáo không sinh sống, không đăng ký tạm trú tại địa chỉ đó. Tại giai đoạn chuẩn bị xét xử, Tòa án có Giấy triệu tập yêu cầu bị cáo phải có mặt tại Tòa án để yêu cầu thực hiện thủ tục bảo lãnh nhưng bị cáo vắng mặt tại Tòa án, không có lý do. Do đó, căn cứ vào điểm a khoản 3 Điều 121 Bộ luật Tố tụng hình sự quy định “*Trường hợp bị can, bị cáo vi phạm nghĩa vụ cam đoan quy định tại khoản này thì bị tạm giam*”, Hội đồng xét xử cần bắt, tạm giam bị cáo DHA sau khi tuyên án theo Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự để đảm bảo việc bị cáo chấp hành hình phạt tù khi bản án có hiệu lực pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Xét bị cáo không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng và các vấn đề khác:

[7.1] Cần tịch thu tiêu hủy lượng ma túy còn lại sau giám định và vỏ bao bì đã được niêm phong số 350MT/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng theo điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7.2] Đối với người đàn ông là người bán trái phép chất ma túy cho DHA hiện chưa xác định được rõ nhân thân, lai lịch; Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận Hồng Bàng sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7.3] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: DHA 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù được tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 11/8/2023. Trừ cho bị cáo 09 (chín) ngày tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/4/2023 đến ngày 28/4/2023.

- Căn cứ vào Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên: Bắt, tạm giam bị cáo DHA tại phiên tòa để chấp hành hình phạt tù khi bản án có hiệu lực pháp luật.

- Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 45; điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự: Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh đối với DHA theo Quyết định về việc Bảo lãnh số 18/2023/HSST-QĐCĐKNCT ngày 19/7/2023 của Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên: Tịch thu tiêu hủy lượng ma túy còn lại sau giám định cùng toàn bộ vỏ bao bì được niêm phong trong phong bì số 350MT/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng.

(Đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 17/7/2023 giữa Công an quận Hồng Bàng và Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng)

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm

2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo DHA phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự này thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Công an quận Hồng Bàng;
- Công an thành phố Hải Phòng;
- Trại tạm giam Công an Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Hải Yến